

Số: 65/2020/QĐST-ST

*Bù Đăng, ngày 26 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Mạnh Dũng.

2. Bà Lê Thị Thận.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2020/TLST-DS, ngày 02 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Vợ chồng ông Trần H, sinh năm 1971 bà Trịnh Thị L, sinh năm 1970.

HKTT: Thôn 3, xã Ngh, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Các bị đơn: 1. Ông Phạm Ngọc Th, sinh năm 1975.

2. Bà Tăng Vòng K, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Ngh, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Ông Phạm Ngọc Th đồng ý trả cho vợ chồng ông Trần H bà Trịnh Thị L 6.000.000đ (sáu triệu đồng) tiền mua hàng tạp hóa và 3.604.321.750đ (ba tỷ, sáu trăm lẻ bốn triệu, ba trăm hai mươi một nghìn, bảy trăm năm mươi đồng) tiền vay, trong đó có 2.260.000.000đ tiền gốc và 1.344.321.750đ tiền lãi (tiền lãi tính từ ngày vay của các khoản tiền đến ngày 31/8/2020, có bảng chi tiết kèm theo), tổng số tiền tạp hóa và tiền nợ là 3.610.321.750đ (ba tỷ, sáu trăm mười triệu, ba trăm hai mươi một nghìn, bảy trăm năm mươi đồng).

Vợ chồng ông H bà L đồng ý khấu trừ cho ông Phạm Ngọc Th tiền thuê nhà từ tháng 02/2016 đến tháng 8/2020 là 54 tháng x 9.000.000đ/tháng = 486.000.000đ, trừ đi số tiền ông H bà L đã đặt cọc cho ông Th là: 100.000.000đ, số tiền ông H bà L còn khấu trừ cho Th là 386.000.000đ.

Sau khi khấu trừ, ông Phạm Ngọc Th còn phải thanh toán cho vợ chồng ông Trần H bà Trịnh Thị L số tiền là: 3.224.321.750đồng, làm tròn là: 3.224.321.000đồng (Ba tỷ, hai trăm hai mươi bốn triệu, ba trăm hai mươi mốt nghìn).

Vợ chồng ông Trần H bà Trịnh Thị L có nghĩa vụ trả lại cho ông Phạm Ngọc Th 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 376945 vào sổ cấp số CH 00212 do Ủy ban nhân dân huyện Bù Đăng cấp ngày 04/8/2014 cho ông Phạm Ngọc Th khi ông Th thanh toán khoản nợ cho ông H bà L.

b. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm vụ án là 96.486.420đ, bị đơn ông Phạm Ngọc Th có nghĩa vụ nộp.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả cho vợ chồng ông Trần H bà Trịnh Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.152.230đ, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010371 ngày 01/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
(ĐÃ KÝ)

**NGUYỄN VĂN HUỆ**